

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày: 18-11-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Huy Hùng

Ông Nguyễn Văn Lương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tuấn A**, sinh ngày 07/3/1990 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết X và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/4/2016 bị Công an phường B, thành phố Hà Tĩnh ra Quyết định số 1462/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 13/4/2016); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2019 đến nay; *Có mặt*

**- Bị hại:** Chị Trần Thị T; Sinh năm: 1983; Trú tại: Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Có mặt*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn D; Sinh năm 1980; Trú tại: Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Xuân L; Sinh năm 1950; Trú tại: Tổ dân phố 12, phường G, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 13/8/2019, Nguyễn Tuấn A phát hiện trong ngõ đường ven sông Cụt, bên cạnh số nhà 91 đường Nguyễn Chí Thanh thuộc phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 38M1-309.82 của chị Trần Thị T có chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa, không có người trông coi nên đi lại lấy chiếc xe điều khiển đến quán Internet số 120, đường Lê Duẩn thuộc phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh. Khi về đến quán Internet, theo Nguyễn Tuấn A khai có nói với anh Phan Trọng L (sinh năm 1995, trú tại xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) biết vừa lấy trộm được chiếc xe và nhờ L tìm nơi tiêu thụ. Sau đó A và L mang chiếc xe trên đến nhà xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh gửi. Đến 20 giờ 15 phút ngày 14/8/2019, Nguyễn Tuấn A đến nhà gửi xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh lấy xe mang đi tiêu thụ thì bị Công an phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh phát hiện, thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu xám đen, biển kiểm soát 38M1 - 309.82 trả lại cho bị hại chị Trần Thị T. Sau khi nhận lại tài sản, chị T không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59/KLĐG ngày 19/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 38M1 - 309.82, đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên của Hội đồng định giá tài sản.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKSTPHT ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 13/8/2019, tại ngõ ven sông Cụt bên cạnh số nhà 91 đường Nguyễn Chí Thanh thuộc phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Tuấn A đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xám đen, biển kiểm soát 38M1 - 309.82 trị giá 12.000.000 đồng của chị Trần Thị T. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 13/4/2016 đã bị Công an phường B xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét giảm nhẹ một phần vì bị cáo không có tiền án tiền sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự 02 năm từ tháng 8/2009 đến tháng 8/2011 nên cho bị cáo hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6] **Về vật chứng:** Cơ quan điều tra thu giữ tại bị cáo chiếc xe mô tô và trả lại cho bị hại là phù hợp.

[7] **Về dân sự:** Bị hại chị Trần Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[8] Theo lời khai của Nguyễn Tuấn A có đối tượng Phan Trọng L là người cùng A mang chiếc xe trộm cắp đến gửi tại nhà xe Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh để tìm nơi tiêu thụ nhưng L hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra tách ra để xem xét xử lý sau là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: **Nguyễn Tuấn A** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt **Nguyễn Tuấn A 12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thanh Huyền**